TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 77/2020/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 01 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 23/2020/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 01 năm 2020, về việc "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn" giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Hồ Văn Đ, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp M, xã A, huyện T, Đ.

- *Bị đơn*: Chị Tăng Thị Kim L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp M, xã A, huyện T, Đ.

Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hồ Văn Đ và chị Tăng Thị Kim L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Văn Đ và chị Tăng Thị Kim L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ nuôi con: Chị Tăng Thị Kim L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tên Hồ Thị Thảo V, sinh ngày 19/10/2010; Hồ Thị Y, sinh ngày

28/9/2012; Hồ Thị Ánh N, sinh ngày 07/11/2015, chị L không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ, chị L có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về quan hệ tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ nợ: Không có.

- Về án phí: Anh Hồ Văn Đ phải chịu 75.000 đồng; chị Tăng Thị Kim L phải chịu 75.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình, nhưng anh Đ tự nguyện nộp thay cho chị L; anh Đ tự nguyện nộp 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006898 ngày 19/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, hoàn trả lại anh Hồ Văn Đ 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- UBND xã A;
- Đương sự;
- Lưu HSVA, (Thái).

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Dũng